

Số: 865/2022/QĐ-TBPS

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 6 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
TUYÊN BỐ DOANH NGHIỆP PHÁ SẢN
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Tổ Thẩm phán phụ trách tiến hành thủ tục phá sản:

- Bà Hoàng Thị Bích Thảo – Tổ trưởng,
- Ông Ngô Thanh Nhân – Thành viên,
- Bà Hà Thanh Thủy – Thành viên.

Căn cứ vào các Điều 9, 54, 107 và 108 của Luật Phá sản;

Căn cứ hồ sơ vụ việc phá sản thụ lý số 01/2020/PSDN ngày 10 tháng 02 năm 2020 về yêu cầu mở thủ tục phá sản đối với Công ty Cổ phần Phân phối T;

Căn cứ Quyết định mở thủ tục phá sản số 630/2020/QĐ-MTTPS ngày 30 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đối với Công ty Cổ phần Phân phối T; Địa chỉ trụ sở chính: 76-78 Đường A, Khu dân cư T, xã B, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Căn cứ Nghị quyết Hội nghị chủ nợ ngày 29/4/2022.

Xét thấy: Công ty Cổ phần Phân phối T mất khả năng thanh toán, ngưng hoạt động từ năm 2019, không thể tổ chức lại hoạt động kinh doanh và tại Hội nghị chủ nợ ngày 29/4/2022 các chủ nợ không có bảo đảm đã biểu quyết đề nghị Tòa án tuyên bố phá sản doanh nghiệp đối với Công ty Cổ phần Phân phối T.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tuyên bố phá sản đối với:

Tên công ty: Công ty Cổ phần Phân phối T;

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: T DISTRIBUTION CORPORATION

Tên công ty viết tắt: T CORP

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần, mã số doanh nghiệp: 0301046209 đăng ký lần đầu ngày 22/10/2001, đăng ký thay đổi lần thứ 19 ngày 08/01/2018; mã số thuế 0301046209.

Địa chỉ trụ sở chính: 76-78 Đường A, Khu dân cư T, xã B, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam;

Người đại diện theo pháp luật: ông R Ramon Zamacona - Chức danh: Giám đốc

Điều 2. Kể từ ngày 17 tháng 6 năm 2022:

1. Chấm dứt hoạt động của Công ty Cổ phần Phân phối T.
2. Đình chỉ các giao dịch liên quan đến Công ty Cổ phần Phân phối T.
3. Chấm dứt thực hiện nghĩa vụ tính lãi đối với các khoản nợ của Công ty Cổ phần Phân phối T.
4. Chấm dứt quyền hạn của người đại diện theo pháp luật của Công ty Cổ phần Phân phối T.
5. Thu hồi con dấu của Công ty Cổ phần Phân phối T để xử lý theo quy định pháp luật.

Điều 3. Thu hồi, thanh lý tài sản và bán đấu giá tài sản còn lại của Công ty Cổ phần Phân phối T theo các hồ sơ tài liệu sau:

Các tài sản theo Biên bản kiểm kê tài sản số 83/2022/BB ngày 08/3/2022 do Quản tài viên Võ Đan Mạch lập;

Tiền trong tài khoản số 0600238xxxxx của Công ty cổ phần phân phối T tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín – Chi nhánh Quận 4 số dư tính đến ngày 15/4/2022 là 121.82 EUR (Một trăm hai mươi một Euro và tám mươi hai cents)

Tiền trong tài khoản số 0600184xxxxx của Công ty cổ phần phân phối T tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín – Chi nhánh Quận 4 số dư tính đến ngày 15/4/2022 là 134.23 USD (Một trăm ba mươi bốn đô la Mỹ và hai mươi ba cents).

Tiền trong tài khoản số 0600156xxxxx của Công ty cổ phần phân phối T tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín – Chi nhánh Quận 4 số dư tính đến ngày 15/4/2022 là 216.363.038 đồng (Hai trăm mười sáu triệu ba trăm sáu mươi ba nghìn không trăm ba mươi tám đồng).

Tiền trong tài khoản số 11711002xxxxx của Công ty cổ phần phân phối T tại Ngân hàng TMCP Quân đội – Chi nhánh Sài Gòn Phòng giao dịch Khánh Hội số dư tính đến ngày 25/4/2022 là 357.004.421 đồng (Ba trăm năm mươi bảy triệu không trăm lẻ bốn nghìn bốn trăm hai mươi một đồng).

Tiền trong tài khoản số 11711002xxxxx của Công ty cổ phần phân phối T tại Ngân hàng TMCP Quân đội – Chi nhánh Sài Gòn Phòng giao dịch Khánh Hội số dư tính đến ngày 25/4/2022 là 12,212.83 Eur (Mười hai nghìn hai trăm mười hai Euro và tám mươi ba cents).

Tiền trong tài khoản số 11711002xxxxx của Công ty cổ phần phân phối T tại Ngân hàng TMCP Quân đội – Chi nhánh Sài Gòn Phòng giao dịch Khánh Hội số dư là 134.54 USD (Một trăm ba mươi bốn Đô la Mỹ và năm mươi bốn cents).

Tiền trong tài khoản số: 06970410xxxxx của Công ty cổ phần phân phối T tại Ngân hàng TMCP Bản Việt số dư tính đến ngày 26/4/2022 là 1.004.876 đồng (Một triệu không trăm lẻ bốn nghìn tám trăm bảy mươi sáu đồng).

Tiền trong tài khoản số: 06997810xxxxx của Công ty cổ phần phân phối T tại Ngân hàng TMCP Bản Việt số dư tính đến ngày 26/4/2022 là 85,43 Eur (Tám mươi lăm Euro và bốn mươi ba cents).

Tiền trong tài khoản số: 06984010xxxxx của Công ty cổ phần phân phối T tại Ngân hàng TMCP Bản Việt số dư tính đến ngày 26/4/2022 là 117,45 USD (Một trăm mười bảy đô la Mỹ và bốn mươi lăm cents).

Điều 4. Tiếp tục thu hồi nợ từ những người mắc nợ Công ty Cổ phần Phân phối T theo danh sách người mắc nợ cập nhật đến ngày 23/3/2022 (đính kèm).

Điều 5. Tài sản của Công ty Cổ phần Phân phối T được phân chia theo thứ tự sau:

1. Chi phí phá sản gồm chi phí Quản tài viên và các chi phí khác được thực hiện theo quy định tại Điều 21 của Nghị định 22/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của luật phá sản về quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản (bao gồm hoàn trả tạm ứng chi phí phá sản của bà Lê Đào Phương T).

2. Nghĩa vụ tài chính đối với Nhà nước; khoản nợ không có bảo đảm trong Danh sách chủ nợ của Công ty Cổ phần Phân phối T ngày 23/3/2022 do Quản tài viên lập (đính kèm).

3. Nếu giá trị tài sản không đủ để thanh toán cho các đối tượng theo phương án phân chia nói trên thì từng đối tượng cùng một thứ tự ưu tiên được thanh toán theo tỷ lệ phần trăm tương ứng với số nợ.

4. Trường hợp giá trị tài sản của doanh nghiệp sau khi đã thanh toán đủ các khoản nợ nói trên mà vẫn còn thì phần còn lại này thuộc về các cổ đông của Công ty Cổ phần Phân phối T tương ứng với tỷ lệ cổ phần.

Điều 6. Về lệ phí nộp đơn yêu cầu mở thủ tục phá sản:

Bà Lê Đào Phương T phải chịu lệ phí nộp đơn yêu cầu mở thủ tục phá sản là 1.500.000 đồng (*Một triệu năm trăm ngàn đồng*). Bà Lê Đào Phương T đã nộp đủ lệ phí theo Biên lai thu tiền phí, lệ phí số 0019684 ngày 20 tháng 01 năm 2020 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 7. Về chi phí phá sản:

Bà Lê Đào Phương T đã nộp tạm ứng chi phí phá sản là 70.000.000 (bảy mươi triệu) đồng theo Phiếu thu số 40 ngày 20/01/2020 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã được dùng thanh toán chi phí phá sản gồm chi phí in ấn, bưu kiện, bưu phẩm (chuyển phát nhanh), đăng báo, tổng đặt, xác minh, niêm yết và các chi phí khác phù hợp với quy định pháp luật, đã chi hết 55.000.000 đồng, đã hoàn trả bà T 15.000.000 đồng. Số tiền 55.000.000 đồng sẽ được ưu tiên hoàn trả cho bà Lê Đào Phương T theo quy định tại Khoản 1 Điều 5 Quyết định này.

Ngoài ra còn phải chi phí đăng báo, bưu phẩm (chuyển phát nhanh) và các chi phí khác đối với Quyết định tuyên bố phá sản phù hợp quy định.

Điều 7. Nghĩa vụ về tài sản phát sinh sau khi có quyết định tuyên bố phá sản này được giải quyết theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự và quy định khác của pháp luật liên quan.

Điều 8. Quản tài viên tiếp tục thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình theo quy định của pháp luật.

Điều 9. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ra quyết định.

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc được thông báo hợp lệ quyết định, Công ty Cổ phần Phân phối T, các chủ nợ, Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh, Cục Thuế Thành phố Hồ Chí Minh, Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh có quyền đề nghị xem xét lại, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có quyền kháng nghị quyết định này.

Nơi nhận:

- VKSND TP.HCM;
- Cục THADS TP.HCM;
- Cục Thuế TP.HCM;
- P.ĐKKD - Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.HCM;
- Công ty Cổ phần Phân phối T;
- Các chủ nợ;
- Lưu VT, hồ sơ.

**TM. TỔ THẨM PHÁN
TỔ TRƯỞNG**

Hoàng Thị Bích Thảo